Hoạt động giáo dục theo chủ đề

BÀI 1: HÌNH ẢNH CỦA EM

I. MỤC TIÊU:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- HS đánh giá lại hình ảnh mình thể hiện hằng ngày là vui vẻ hay rầu rĩ, thân thiện hay cau có… để từ đó muốn thực hành thay đổi hình ảnh của chính mình cho vui vẻ, thân thiện hơn.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Giúp HS thể hiện được hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân.

- Có thái độ thân thiện, vui tươi với mọi người xung quanh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Thẻ chữ: THÂN THIỆN, VUI VẺ. Bìa màu.

- HS: Sách giáo khoa. Bút màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV Hoạt động của HS

1. Khởi động:

Chơi trò Máy ảnh thân thiện.

- GV hướng dẫn HS chơi: Hai bạn sắm

vai chụp ảnh cho nhau.

– + GV mời HS chơi theo nhóm bàn. Mỗi

bạn sửa soạn quần áo, đầu tóc để bạn bên

cạnh làm động tác chụp ảnh mình bằng

cách đặt ngón tay trỏ và ngón tay cái

ghép vào nhau thành hình vuông mô

phỏng chiếc máy ảnh. Mỗi lần chụp, HS

hô: “Chuẩn bị! Cười! Xoạch!”.

+ GV đưa câu hỏi gợi ý để hs nêu cảm

nghĩ/ ý kiến của mình khi thực hiện các

hoạt động:

? Khi chụp ảnh cho bạn em thường nhắc

bạn điều gì? Em muốn tấm ảnh em chụp

như thế nào?

? Khi em được bạn chụp ảnh, em thường

chuẩn bị gì? Em muốn bức ảnh của mình

như thế nào?

- GV cho hs xem một số bức ảnh thật

GV Kết luận: Hình ảnh tươi vui, thân

thiện của mình là hình ảnh chúng ta luôn

muốn lưu lại.

- GV dẫn dắt, vào bài. - HS quan sát, chơi TC theo HD. + 1- 2 nhóm HS lên chơi trước lớp. ( HS có thể thay đổi vai cho nhau) + HS nối tiếp nêu

2. Khám phá chủ đề: \*Hoạt động 1: Tìm hiểu bản thân - YCHS cùng nhớ lại hình ảnh mình hằng ngày bằng những câu hỏi: + Ra đường, khi gặp hàng xóm, bạn bè, em mỉm cười hay… nhăn mặt? Em chào hỏi vồn vã hay vội vàng bỏ đi? + Em thử hỏi bạn bên cạnh xem, bình thường em cười nhiều hơn hay nhăn mặt nhiều hơn? Ở bên em, bạn có thấy vui vẻ không? - GV nêu: Mỗi chúng ta hãy luôn vui vẻ, thân thiện với bạn bè và mọi người xung quanh. \*Hoạt động 2: Em muốn thay đổi. - GV hướng dẫn HS nhận diện những biểu hiện của người vui vẻ qua các câu hỏi gợi ý: + Theo các em, người vui vẻ là người thế nào, thường hay làm gì? + Theo các em, người thân thiện là người thường hay làm gì? - Gv nhận xét, chốt + Em thấy mình đã là người luôn vui vẻ và thân thiện với mọi người xung quanh chưa? + Để trả lời câu hỏi trên, GV cho cả lớp vẽ vào một tờ giấy hoặc một tấm bìa bí mật: Nếu bạn nào thấy mình đã là người vui vẻ, thân thiện, hãy vẽ hình mặt cười . Nếu bạn nào thấy mình chưa vui vẻ, thân thiện lắm, muốn thay đổi hình ảnh của mình trong mắt mọi người, hãy vẽ hình dấu cộng +. Sau đó, GV đưa ra một chiếc hộp to để HS đặt những tờ giấy đã được gấp lại vào đó cùng lời hứa thầy cô sẽ giữ gìn bí mật này cho HS. GV Kết luận: Nếu muốn trở thành người vui vẻ và thân thiện, chúng ta có thể thử thay đổi bản thân mình. GV gắn bảng thẻ chữ THÂN THIỆN, VUI VẺ. 3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Nhận biết hình ảnh thân thiện, tươi vui của em và các bạn - YCHS quan sát tranh trong sgk trang 6 và thảo luận nhóm theo gợi ý: - HS nối tiếp trả lời. - HS chia sẻ theo nhóm bàn. - HS thảo luận nhóm 4. - Chia sẻ trước lớp - HS lắng nghe. - HS thực hiện cá nhân. - HS đồng thanh đọc to. - HS quan sát tranh và thảo luận theo nhóm 4.

+ Em hãy nêu những biểu hiện thân thiện, tươi vui của các bạn trong tranh. + Kể những biểu hiện thân thiện, tươi vui của các bạn khác mà em biết. - Cho HS liên hệ những biểu hiện thân thiện, tươi vui của em và các bạn trong lớp. + GV mời 2 HS lên thể hiện tình huống trước lớp - HS khác cho lời khuyên: đóng góp các “bí kíp” để bạn A thể hiện là người thân thiện, vui vẻ đối với bạn B. + GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. GV có thể đặt câu hỏi gợi ý như: Mắt nhìn vào đâu? Cười hay cau mày? Nên chào thế nào hay lờ đi? Muốn thể hiện sự thân thiện hơn nếu đã thân quen thì có thể làm gì? − GV mời các HS thể hiện sự thân thiện, vui tươi với một người bạn hoặc một nhóm bạn trong lớp. - Gv nhận xét, đưa kết luận: Việc thể hiện vui vẻ, thân thiện với mọi người cũng không quá khó. 4. Cam kết, hành động: - Hôm nay em học bài gì? - Về nhà em hãy cùng bố mẹ ngắm lại những cuốn an-bum ảnh gia đình để tìm những hình ảnh vui vẻ của mình, của cả nhà. Chọn một tấm ảnh hoặc tranh vẽ thể hiện hình ảnh tươi vui, hài hước của em để tham gia triển lãm ảnh của tổ. - Chia sẻ trước lớp. - HS thực hiện. + 5 − 7 HS đóng góp ý kiến, đưa lời khuyên - HS thực hành trước lớp - Nhận xét, bổ sung ý kiến.

Sinh hoạt lớp

SƠ KẾT TUẦN

TRIỂN LÃM TRANH, ẢNH VUI .

I. MỤC TIÊU:

\* Sơ kết tuần:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

\* Hoạt động trải nghiệm:

- HS có thêm động lực thể hiện mình là người thân thiện, vui vẻ với bạn bè, thầy cô và nhiều tình huống khác trong cuộc sống.

- HS chia sẻ thu hoạch của mình sau lần trải nghiệm trước. Thân thiện, vui vẻ, đoàn kết với các thành viên trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tivi chiếu bài. Máy ảnh ( điện thoại chụp ảnh). Bảng nhóm/ Giấy A0

- HS: SGK. Ảnh gia đình

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV Hoạt động của HS

1. Hoạt động Tổng kết tuần.

a. Sơ kết tuần 1:

- Từng tổ báo cáo.

- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt

động của tổ, lớp trong tuần 1.

- GV nhận xét chung các hoạt động trong

tuần.

\* Ưu điểm:

……………………………………………

……………………………………………

……………………………………………

\* Tồn tại

……………………………………………

……………………………………………

………………………………………………

b. Phương hướng tuần 2:

- Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.

- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà

trường đề ra.

- Tích cực học tập để nâng cao chất lượng.

- Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ

sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp. - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 2.

nói lời hay, làm việc tốt .... 2. Hoạt động trải nghiệm. a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước: Triển lãm tranh, ảnh theo tổ. - GV phân vị trí cho mỗi tổ để trưng bày những hình ảnh vui vẻ của mỗi thành viên trong tổ. − GV cho từng HS kể cho các bạn trong tổ và cả lớp nghe về tấm ảnh: Được chụp lúc nào? Liên quan đến những kỉ niệm gì? Vì sao em lại chọn tấm ảnh này để tham dự triển lãm. Kết luận: GV tập hợp cả lớp lại nhưng cho đứng theo tổ để cả lớp cảm nhận niềm vui mà mình vừa chia sẻ cho nhau. b. Hoạt động nhóm: - Gv giúp HS chụp ảnh theo tổ + GV HS tạo các động tác giống nhau hoặc động tác độc đáo của riêng mình. - Khen ngợi, về những gương mặt mình nhìn thấy khi chụp ảnh cho các em và bày tỏ rằng: với sự vui tươi, thân thiện này, lớp chúng ta sẽ rất đoàn kết và thương yêu nhau. 3. Cam kết hành động. −GV cho HS khái quát lại các “bí kíp” để trở thành người vui vẻ, thân thiện theo lời thơ, vừa đọc vừa làm động tác: Mắt nhìn ấm áp (đưa hai tay thành hai mắt tròn xoe) Miệng nở nụ cười (dùng hai tay tạo thành miệng cười) Khoác vai thân thiện (khoác vai nhau) Nói lời vui vui (tạo bàn tay như miệng nói và cười xoà) − GV cho HS chia sẻ xem mình có thể trở thành người vui vẻ, thân thiện . - HS gắn ảnh vào bảng nhóm theo tổ. - HS chia sẻ trước lớp - HS cùng nhau vui cười , tạo động tác khi chụp ảnh. - HS vừa đọc vừa thực hiện các đọng tác. - HS chia sẻ

Hoạt động giáo dục theo chủ đề

BÀI 2: NỤ CƯỜI THÂN THIỆN

I. MỤC TIÊU:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- HS nhận ra được nét thân thiện, tươi vui của các bạn trong tập thể lớp, đồng thời

muốn học tập các bạn ấy.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giúp HS trải nghiệm mang lại niềm vui, nụ cười cho bản thân và cho bạn bè.

- HS không quên giữ thái độ thân thiện, vui tươi với mọi người xung quanh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Gương soi. Ảnh các kiểu cười khác nhau.

- HS: Sách giáo khoa; truyện hài dân gian, truyện hài trẻ em.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV Hoạt động của HS

1. Khởi động:

- GV chiếu lần lượt ảnh có các kiểu cười

khác nhau: cười tủm tỉm, cười mỉm,

cười sặc sụa, cười tít mắt, cười bĩu

môi,... YCHS bắt chước cười như trong

ảnh.

- GV dẫn dắt, vào bài.

2. Khám phá chủ đề:

\*Hoạt động 1: Kể về những bạn trong

lớp có nụ cười thân thiện.

- YCHS gọi tên những bạn có nụ cười

thân thiện trong lớp.

- GV phỏng vấn những bạn được gọi tên:

+ Em cảm thấy thế nào khi cười với mọi

người và khi người khác cười với em?

+ Kể các tình huống có thể cười thân

thiện.

- GV kết luận: Ta cảm thấy vui, thích

thú, ấm áp, phấn khởi khi cười. Ta cười

khi được gặp bố mẹ, gặp bạn, được đi

chơi, được tặng quà, khi nhìn thấy bạn

cười, được quan tâm, được động viên,

được yêu thương.

\*Hoạt động 2: Kể chuyện hoặc làm

động tác vui nhộn.

- GV cho HS thực hành đọc nhanh các

câu dễ nói nhịu để tạo tiếng cười:

+ Đêm đông đốt đèn đi đâu đấy. Đêm

đông đốt đèn đi đãi đỗ đen đây.

+ Nồi đồng nấu ốc, nồi đất nấu ếch.

- GV gọi HS đọc nối tiếp, đồng thời cổ

vũ HS đọc nhanh.

- YCHS thảo luận nhóm 4, tìm các

chuyện hài, hoặc động tác gây cười và

trình diễn trước các bạn.

- GV quan sát, hỗ trợ HS.

- Em cảm thấy thế nào khi mang lại niềm - HS quan sát, thực hiện theo HD. - 2-3 HS nêu. - 2-3 HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS thực hiện cá nhân. - HS thực hiện đọc nối tiếp. - HS thảo luận nhóm 4. - 2-3 HS trả lời.

vui cho các bạn? - Vì sao em lại cười khi nghe / nhìn bạn nói? - GV kết luận: Trong cuộc sống, ta luôn đón nhận niềm vui, nụ cưới từ người khác và mang niềm vui, nụ cười cho người quanh ta. 3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: - HD mẫu về sắm vai đối lập: Ví dụ: Khi đi sinh nhật bạn, một HS chạy vội đến, vấp ngã, cáu kỉnh, nói lời khó nghe, khi chụp ảnh chung lại cau có. Một HS khác chạy vội, cũng vấp ngã, nhưng đứng dậy mỉm cười và nói một câu đùa. - Cùng HS phân tích hai tình huống đó: + Vì sao bạn thứ hai cũng gặp chuyện bực mình mà vẫn tươi cười? + Có phải lúc nào cũng tươi cười được không? (Phải có chút cố gắng, nghĩ tích cực, nghĩ đến người khác, không ích kỷ, muốn người khác dễ chịu…) − GV gợi ý một số tình huống cụ thể khác: Mẹ đi làm về mệt mà vẫn mỉm cười; Hàng xóm ra đường gặp nhau không cười mà lại cau có, khó chịu thì làm cả hai đều thấy rất buồn bực… 4. Cam kết, hành động: - Hôm nay em học bài gì? - Về nhà em hãy cùng bố mẹ đọc một câu chuyện vui. - 2-3 HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe. - 2-3 HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS thực hiện.

Sinh hoạt lớp

SƠ KẾT TUẦN

TRANG TRÍ LỚP THEO CHỦ ĐỀ “NGÀY HỘI NỤ CƯỜI”

I. MỤC TIÊU:

\* Sơ kết tuần:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

\* Hoạt động trải nghiệm:

- Giúp HS được trải nghiệm khi được tiếp nhận cảm xúc tích cực, vui tươi, dí dỏm từ người xung quanh và tự mình trao niềm vui cho người khác; HS kể được các sắc thái khác nhau của nụ cười trong cuộc sống xung quanh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tivi chiếu bài.

- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV Hoạt động của HS

1. Hoạt động Tổng kết tuần.

a. Sơ kết tuần 2:

- Từng tổ báo cáo.

- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt

động của tổ, lớp trong tuần 2.

- GV nhận xét chung các hoạt động trong

tuần.

\* Ưu điểm:

……………………………………………

……………………………………………

……………………………………………

\* Tồn tại

……………………………………………

……………………………………………

………………………………………………

b. Phương hướng tuần 3:

- Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.

- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà

trường đề ra.

- Tích cực học tập để nâng cao chất lượng.

- Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ

sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức

nói lời hay, làm việc tốt ....

2. Hoạt động trải nghiệm.

a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần

trước. - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp. - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 3.

- Em đã từng nói gì khiến bố mẹ bật cười chưa? - Em có vừa làm việc nhà vừa hát không? - Điều gì làm em vui cười? b. Hoạt động nhóm: - HDHS trang trí lớp theo chủ đề “ Ngày hội nụ cười”. - HDHS thảo luận theo nhóm về việc tổ chức “Ngày hội nụ cười”. + Nêu ý tưởng sẽ làm gì trong ngày hội. + Thực hiện ý tưởng ấy như thế nào? (chơi trò chơi, múa hát theo điệu nhạc,…) - Khen ngợi, đánh giá. 3. Cam kết hành động. - Em hãy thảo luận cùng người thân: + Thế nào là cười đúng lúc đúng chỗ? + Vì sao nên cười đúng lúc đúng chỗ? - Em hãy thể hiện nụ cười ở nhà và ở lớp. - HS chia sẻ. - HS cùng nhau vẽ các biểu hiện cảm xúc vui cười để trang trí lớp. - HS thảo luận theo tổ, sau đó chia sẻ trước lớp. - HS thực hiện.

Hoạt động giáo dục theo chủ đề

BÀI 3: LUYỆN TAY CHO KHÉO

I. MỤC TIÊU:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- HS tự đánh giá được sự khéo léo, cẩn thận của đôi bàn tay qua một hoạt động cụ thể. Từ đó phát hiện ra những việc mình đã làm được, làm tốt, những việc cần luyện tập thêm.

-Khuyến khích HS để ý tìm các nguyên liệu, dụng cụ có thể dùng để làm ra những sản phẩm sáng tạo.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

− Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận của mình khi làm việc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Phiếu ghi yêu cầu hoạt động. Thẻ chữ: KHÉO LÉO- CẨN THẬN. Giấy A0, bút màu.

- HS: Sách giáo khoa. Các nguyên vật liệu và dụng cụ để làm đồ thủ công (kéo, keo dán, băng dính, lá cây khô, lõi giấy, vải, giấy màu, cúc áo…).

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV Hoạt động của HS

1. Khởi động:

Chơi trò Bàn tay biết nói.

- GV hướng dẫn HS chơi:

+ GV mời cả lớp cùng nghĩ xem đôi bàn tay có thể làm những việc nào trong cuộc sống hằng ngày. + GV thực hiện một hành động bằng đôi tay để HS đoán đó là gì. + GV hỏi HS: Theo các em, cô vừa thể hiện điều gì? + GV đưa ra các từ khoá : lời khen “Tuyệt vời!”, sóng biển, mặt nạ, gọi điện thoại, ngôi nhà, lá cây, gió, mưa, tình yêu thương,... Kết luận: Bàn tay cũng biết nói vì nó có thể gửi đến những thông điệp thú vị, ý nghĩa nếu ta biết cách sử dụng chúng thật mềm mại, linh hoạt, khéo léo. - GV dẫn dắt, vào bài. 2. Khám phá chủ đề: 2 Thử tài khéo léo của đôi bàn tay. - GV kiểm tra chuẩn bị các nguyên liệu theo tổ. + Đưa Phiếu yêu cầu hoạt động để các tổ bôc thăm. ( Ví dụ: xâu lá khô thành vòng, làm tranh từ lá khô, xâu dây giày, làm khung ảnh bằng bìa,...) + GV hướng dẫn HS thực hiện và lưu ý việc sử dụng các nguyên liệu dụng cụ để đảm bảo an toàn. + GV quan sát và hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện. - Cho HS trưng bày sản phẩm. + GV cùng HS đánh giá sản phẩm của mỗi tổ. GV hỏi HS: Theo các em, để có thể làm nên những sản phẩm đẹp, chúng ta cần điều gì? Kết luận: Bàn tay thật kì diệu, bàn tay có thể giúp ta làm mọi việc, tạo ra các sản phẩm. Để làm được nhiều việc hơn, luôn cần luyện tay khéo léo. GV dán bảng thẻ chữ: KHÉO LÉO- CẨN THẬN. 3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: - GV cho HS quan sát một sản phẩm sáng tạo bằng đôi tay (ví dụ: một con cú - HS nối tiếp nêu - HS quan sát, đoán. + HS nêu ( cảm xúc, sự vật…) + HS chơi cả lớp. ( HS lần lượt lên bảng thực hiện hành động mà GV đưa ra. Các bạn khác thi đoán nhanh hành động của bạn) - HS đại diện mỗi tổ lên bốc thăm hoạt động thực hiện cùng nhau. – + HS quan sát và lựa chọn những nguyên liêu, dụng cụ để thực hiện nhiệm vụ. + Các tổ thực hiện nhiệm vụ đã bốc thăm - Trưng bày sản phẩm của tổ: Giới thiệu sản phẩm, nêu cách làm ( nếu nhóm bạn hỏi) - Nhận xét sản phẩm - HS TLCH - HS làm việc theo nhóm 4

vải nhồi bông,…) YCHS quan sát và thử đoán xem, cần các dụng cụ, nguyên liệu nào. + GV phát cho mỗi nhóm một tờ giấy A0, bút màu. − YC các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận, khen tặng nhóm kể được nhiều dụng cụ, nguyên liệu nhất. Kết luận: Với bàn tay khéo léo và sự sáng tạo, chúng ta có thể làm được nhiều việc, tạo ra nhiều sản phẩm đẹp. 4. Cam kết, hành động: - Hôm nay em học bài gì? - GV gợi ý HS về nhà cùng bố mẹ chơi trò “Xiếc bóng”. GV gợi ý HS hãy học cách thể hiện bóng hình nhiều con vật bằng đôi bàn tay của mình. - HS sẽ cùng thảo luận và viết tên các nguyên liệu, dụng cụ mà các em có thể dùng để làm các sản phẩm sáng tạo. - Chia sẻ trước lớp - HS lắng nghe.

Sinh hoạt lớp

SƠ KẾT TUẦN

BỨC TRANH SÁNG TẠO .

I. MỤC TIÊU:

\* Sơ kết tuần:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

\* Hoạt động trải nghiệm:

- HS chia sẻ cách làm xiếc bóng những con vật mà mình biết.

- HS rèn luyện được sự khéo léo, cẩn thận khi thực hiện nhiệm vụ trang trí một bức tranh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tivi chiếu bài. Tấm bìa cứng có in hình đơn giản.

- HS: SGK. Hạt đỗ, hạt gạo và các vật liệu khác;

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV Hoạt động của HS

1. Hoạt động Tổng kết tuần.

a. Sơ kết tuần 1:

- Từng tổ báo cáo.

- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt

động của tổ, lớp trong tuần 1.

- GV nhận xét chung các hoạt động trong - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.

tuần. \* Ưu điểm: …………………………………………… …………………………………………… …………………………………………… \* Tồn tại …………………………………………… …………………………………………… ……………………………………………… b. Phương hướng tuần 2: - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định. - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra. - Tích cực học tập để nâng cao chất lượng. - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt .... 2. Hoạt động trải nghiệm. a. Chia sẻ về cách làm xiếc bóng của gia đình em. - YCHS làm việc theo nhóm tổ + Mỗi tổ sẽ là một gia đình loài vật, mỗi HS sẽ làm bóng một con vật bằng đôi bàn tay của mình. + GV cho HS thể hiện các loài vật bằng tay . + GV mời từng bạn trong tổ sẽ giới thiệu về con vật mình thể hiện bằng đôi bàn tay khi xuất hiện: Chào các bạn! Mình là...! Kết luận: GV cùng cả lớp chia sẻ niềm vui sau màn chào hỏi sáng tạo. b. Hoạt động nhóm: - GV mời các nhóm lựa chọn ý tưởng cho bức tranh sẽ trang trí. + GV đưa ra các nguyên tắc an toàn khi sử dụng các loại hạt, các dụng cụ trong quá trình trang trí tranh (không cho hạt vào mũi, miệng; không vừa làm vừa đùa nghịch). + GV phát hạt đỗ, gạo và các vật liệu cho HS từng nhóm và hỗ trợ HS khi làm việc. + Cho các nhóm trưng bày sản phẩm. − GV cùng HS đánh giá và khen tặng bức - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 2. - Các tổ thảo luận, chọn con vật và các hành động để chia sẻ trước lớp - Làm việc theo nhóm 4 - Trưng bày sản phẩm- Giới thiệu về tranh của nhóm mình ( hình ảnh,

tranh được trang trí đẹp, sáng tạo. Kết luận: Khi có một đôi tay khéo, những việc khó khăn đều có thể thực hiện. 3. Cam kết hành động. - GV hỏi cả lớp: Sau bài học hom nay các con thấy mình có thể luyện tập để có đôi bàn tay khéo léo không? + GV đề nghị HS lựa chọn một việc làm trong hôm nay để thể hiện sự khéo léo của mình. − GV đề nghị HS tự làm HỘP SÁNG TẠO để thu nhặt những món đồ có thể tái chế, HS có thể đặt một tên khác cho chiếc hộp này. nguyên liệu)

Hoạt động giáo dục theo chủ đề

BÀI 4: TAY KHÉO, TAY ĐẢM

I. MỤC TIÊU:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- HS hiểu được lợi ích của việc rèn luyện thói quen cẩn thận để làm việc nhà cho khéo.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- HS cùng nhau thực hiện một việc chung, thể hiện sự khéo léo của mỗi người.

- Thái độ phối hợp nhịp nhàng của từng thành viên trong tổ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Hoa, lá cành, lọ hoa đủ cho các tổ, giẻ lau thấm nước, Thẻ chữ: QUEN TAY.

- HS: Sách giáo khoa.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV Hoạt động của HS

1. Khởi động: Tham gia kể câu chuyện

tương tác Cậu bé hậu đậu.

− GV và HS cùng kể câu chuyện về Cậu

bé hậu đậu.

GV mời một HS đóng vai cậu bé hậu

đậu; GV vừa kể vừa tương tác cùng HS

ngồi bên dưới: “Ngày xửa ngày xưa, ở

hành tinh Xủng Xoảng có một cậu bé

tên là Úi Chà! Cậu bé ấy rất nhanh, ăn

cũng nhanh, chạy cũng nhanh, làm gì

cũng nhanh như một cơn gió chỉ có điều

vì nhanh nhảu, không chịu nhìn trước

nhìn sau nên cậu rất hay làm đổ vỡ, làm

rơi đồ. Chiếc bát rơi vỡ vì vừa ăn Úi - HS quan sát, theo dõi, thực hiện theo HD.

Chà vừa xem điện thoại. − Tiếng bát rơi vỡ tạo ra âm thanh gì? GV mời HS nói thật to âm thanh đó. Vì mải với tay lấy rô bốt trái cây nên Úi Chà làm đổ cả cốc nước rồi! Nước đổ như thế nào, rơi xuống đâu, làm ướt đồ đạc nào trong nhà không? Chà chà… hãy xem kìa. Cậu bé đang cầm trên tay rổ rau mà mắt vẫn đang nhìn theo bộ phim hoạt hình ở ti vi. Điều gì xảy ra tiếp theo? − GV khuyến khích để HS sáng tạo tiếp câu chuyện về Cậu bé hậu đậu. Kết luận: Thật lãng phí làm sao, vì HẬU ĐẬU nên bao nhiêu đồ đạc bị hỏng, bị rơi bẩn không thể sử dụng tiếp được nữa. Hậu đậu là không cẩn thận, hay làm rơi, làm vỡ đồ đạc. - GV dẫn dắt, vào bài. 2. Khám phá chủ đề: \*Hoạt động : Muốn thực hiện việc nhà cho khéo, chúng ta phải làm gì? − GV cùng HS chia sẻ, thảo luận về những trải nghiệm cũ của mình. + Em đã đánh vỡ bát bao giờ chưa hay đã từng nhìn thấy ai đánh rơi, đánh vỡ bát chưa? + Điều gì xảy ra sau đó? + Tại sao điều ấy lại xảy ra? + Làm thế nào để không đánh rơi, đánh vỡ, làm đổ đồ đạc? Kết luận: Người xưa hay có câu “Trăm hay không bằng tay quen” bởi vậy bí kíp giúp ta rèn luyện tính cẩn thận chính là: “LÀM NHIỀU CHO QUEN TAY – TẬP TRUNG, KHÔNG VỘI VÀNG”. GV đính thẻ chữ: QUEN TAY. 3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Chủ đề: Thực hành cắm hoa theo tổ − GV phát cho mỗi nhóm một vài bông hoa các loại (những loài hoa đơn giản, dễ kiếm, không đắt tiền) và mỗi tổ một lọ hoa. − GV hướng dẫn HS biết cách dùng kéo -HS sáng tạo tiếp câu chuyện -HS lắng nghe - 2-3 HS nêu. - 3-5 HS trả lời. - HS lắng nghe. -HS đọc: QUEN TAY - Các tổ nhận hoa và lọ. - Các tổ theo dõi, tự phân công nhiệm vụ và tiến hành thực hiện “Cắm hoa”

an toàn, cắt chéo cuống hoa, cắm từng cành lá, cành hoa chứ không cắm cả túm, bó vào lọ. HS phân công nhau các việc: 2 HS đi lấy nước, 2 HS cắt hoa; 3 HS cắm hoa, cành lá vào lọ; 2 HS sửa sang lại cho đẹp; 2 HS tìm chỗ đặt lọ hoa để trưng bày. – Sau khi các nhóm hoàn thành, GV mời từng nhóm chia sẻ về quá trình cắm lọ hoa và chia sẻ cảm xúc khi ngắm lọ hoa tự tay mình cắm. GV có thể đố HS về tên gọi của từng loại hoa. Kết luận: GV gợi ý HS về nhà cùng bố mẹ thực hiện việc cắm hoa hằng tuần để căn nhà thêm ấm cúng. 4. Cam kết, hành động: - Hôm nay em học bài gì? - GV phát cho mỗi HS một vòng tay nhắc việc, đề nghị mỗi HS hãy lựa chọn một việc nhà để tập làm cho khéo. - Các tổ chia sẻ. - HS lắng nghe - HS trả lời - HS lựa chọn một việc nhà để tập làm cho khéo

Sinh hoạt lớp

SƠ KẾT TUẦN 4

CUỘC THI: “ AI KHÉO LÉO HƠN”

I. MỤC TIÊU:

\* Sơ kết tuần:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

\* Hoạt động trải nghiệm:

- Thực hiện rèn luyện sự khéo léo của đôi tay.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Khay đựng nước, cốc nước và bình nước.

- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV Hoạt động của HS

1. Hoạt động Tổng kết tuần.

a. Sơ kết tuần 4:

- Từng tổ báo cáo.

- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt

động của tổ, lớp trong tuần 4.

- GV nhận xét chung các hoạt động trong

tuần.

\* Ưu điểm:

……………………………………………

……………………………………………

……………………………………………

\* Tồn tại

……………………………………………

……………………………………………

………………………………………………

b. Phương hướng tuần 5:

- Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.

- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà

trường đề ra.

- Tích cực học tập để nâng cao chất lượng.

- Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ

sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức

nói lời hay, làm việc tốt ....

2. Hoạt động trải nghiệm.

a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần

trước.

- GV hỏi một vài HS và lắng nghe những

chia sẻ về việc nhà em đã làm thể hiện sự

khéo tay, cẩn thận của mình.

- GV mời HS thảo luận theo cặp đôi.

Kết luận: Thật vui và tự hào khi mình là

người cẩn thận, biết giữ gìn đồ đạc của gia

đình và góp phần làm cho nhà mình gọn

gàng, sạch đẹp!

b. Hoạt động nhóm:

- HDHS tham gia cuộc thi “Ai khéo léo

hơn”. - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp. - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 5. - HS chia sẻ cá nhân. - HS chia sẻ theo cặp đôi. - HS lắng nghe - HS 3 tổ tham gia cuộc thi.

- HDHS thảo luận theo nhóm về việc tổ chức cuộc thi “Ai khéo léo hơn”; đặt các câu hỏi gợi mở để HS đưa ra phương án chơi sao cho nước không bị đổ ra ngoài. Lấy nước bao nhiêu là đủ? Bê khay nước bằng mấy tay? Lúc bê nước đi như thế nào để tránh cho nước rớt ra ngoài? Mời bạn uống nước lịch sự!... - Khen ngợi, đánh giá. Kết luận: Luôn biết quan sát, làm thật từ từ không vội vàng là em đã trở thành người cẩn thận, khéo léo rồi. 3. Cam kết hành động. GV gợi ý để HS luyện tập thắt nơ giúp mẹ trang trí món quà năm mới. - HS thảo luận theo tổ, sau đó chia sẻ trước lớp. - HS lắng nghe.

Hoạt động giáo dục theo chủ đề

BÀI 5: VUI TRUNG THU

I. MỤC TIÊU:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- Tăng sự hiểu biết của các bạn về tết Trung thu, thu hút sự quan tâm tới việc bày biện mâm hoa quả, một yếu tố không thể thiếu trong việc bày biện ở tết Trung thu.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Luyện sự khéo tay, cẩn thận khi làm một món đồ chơi Trung thu tiêu biểu.

- Tạo cảm xúc vui vẻ cho HS khám phá chủ đề vui Trung thu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Một vài hình ảnh về mâm quả, tết Trung thu, đồ chơi Trung thu.

- HS: Sách giáo khoa; giấy màu, kéo, thước, hồ dán, dây sợi nhỏ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV Hoạt động của HS

1. Khởi động: Chia sẻ những gì em

biết về Tết Trung thu.

− GV giơ một cụm từ “Trung thu là …”

sau đó mời HS nói phương án của mình.

− GV chia lớp thành 2 nhóm (bên phải

và bên trái GV) để thi đua xem nhóm

nào tìm được nhiều từ diễn tả về Trung

thu nhất. - HS quan sát, thực hiện theo HD. - HS 2 nhóm thi tìm từ

Kết luận: Tết Trung thu có nhiều hình ảnh tiêu biểu, quen thuộc với mỗi người Việt Nam như mâm quả, trăng sáng, rước đèn, bày cỗ Trung thu, giữa mùa thu, đồ chơi,… - GV dẫn dắt, vào bài. 2. Khám phá chủ đề: \*Hoạt động : Gọi tên các loại quả trong mâm quả bày Tết Trung thu. − GV đưa ra một vài hình ảnh về mâm quả và đưa ra yêu cầu: + Em đã từng ăn loại quả nào trong đó? Mùi vị của nó thế nào? Nó có màu gì? Em có thích loại quả đó không? + Các loại quả thường được bày thế nào? + Ngoài việc bày nguyên cả quả thì trong mâm cỗ Trung thu, các loại quả còn được cắt tỉa thành những hình đẹp mắt như con chó bông làm từ múi bưởi, con nhím làm từ quả nho, bông hoa từ các loại quả khác,... − GV có thể mang tới lớp những loại quả thật đặc trưng cho Trung thu như hồng, bưởi, na, doi, chuối. GV đề nghị HS nhắm mắt rồi sờ, ngửi từng loại quả để phân biệt. Kết luận: GV giới thiệu với HS các loại quả thường dùng để bày cỗ Trung thu và cách bày biện mâm quả Trung thu. 3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Thực hành làm đèn lồng đón Tết Trung thu. − GV kiểm tra giấy màu, hồ dán, kéo, dây của các tổ. − GV hướng dẫn từng bước để làm một chiếc đèn lồng hoàn thiện theo tranh vẽ trong SGK. − HS cùng nhau trưng bày, treo đèn lồng vào các góc lớp, mỗi tổ một góc. - HS lắng nghe - 2-3 HS nêu. - HS quan sát, trả lời - 2-3 HS trả lời. - HS nhắm mắt sờ rồi ngửi quả để nêu tên quả. - HS lắng nghe - Các tổ bày đồ dùng. - HS lắng nghe - Các tổ làm lồng đèn và trưng bày sản phẩm.

− GV nhận xét sản phẩm của từng tổ. Kết luận: HS rèn luyện được sự khéo léo thông qua việc làm đèn lồng. Có rất nhiều kiểu đèn lồng. Chúng ta có thể sáng tạo ra đèn lồng của riêng mình. 4. Cam kết, hành động: - Hôm nay em học bài gì? − GV đề nghị HS lựa chọn một việc để chuẩn bị Tết Trung thu cùng gia đình mình. − GV nhắc lại những hướng dẫn bày mâm quả, gợi ý một số đồ chơi Trung thu có thể tự làm. − GV gợi ý các hoạt động vui chơi trong đêm Trung thu tại nhà. − GV gợi ý mỗi HS có thể góp một món bánh kẹo, hoa quả cho mâm cỗ Trung thu cùng các bạn ở lớp. GV nhắc HS mang mặt nạ của mình đến lớp cùng chơi Trung thu. - HS lắng nghe - HS lắng nghe - 2-3 HS trả lời. - HS lựa chọn - HS lắng nghe. - HS chú ý - HS lắng nghe.

Sinh hoạt lớp

SƠ KẾT TUẦN 5

GÓP QUÀ CÙNG CÁC BẠN BÀY TIỆC VUI TRUNG THU

I. MỤC TIÊU:

\* Sơ kết tuần:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

\* Hoạt động trải nghiệm:

- HS cùng nhau bày biện được hoa quả, bánh kẹo sao cho đẹp mắt để tổ chức vui Trung thu tại lớp.

- Tổ chức hoạt động vui vẻ trong giờ sinh hoạt lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

– GV: Tivi chiếu bài. Đĩa hoặc khay to để bày cỗ.Trang phục chị Hằng, vương miện, một số trống bỏi (nếu có), mặt nạ gấu.

- HS: SGK, mặt nạ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV Hoạt động của HS

1. Hoạt động Tổng kết tuần.

a. Sơ kết tuần 5:

- Từng tổ báo cáo.

- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt

động của tổ, lớp trong tuần 5.

- GV nhận xét chung các hoạt động trong

tuần.

\* Ưu điểm:

……………………………………………

……………………………………………

……………………………………………

\* Tồn tại

……………………………………………

……………………………………………

………………………………………………

b. Phương hướng tuần 6:

- Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.

- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà

trường đề ra.

- Tích cực học tập để nâng cao chất lượng.

- Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ

sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức

nói lời hay, làm việc tốt ....

2. Hoạt động trải nghiệm.

a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần

trước.

− GV hỏi một vài HS để lắng nghe những

chia sẻ về việc em đã làm, góp sức cùng

người thân chuẩn bị đón Trung thu.

− Sau đó GV mời HS thảo luận theo cặp

đôi.

Kết luận: Thật vui và tự hào khi mình làm

nên Trung thu bằng bàn tay khéo léo, cẩn - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp. - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 6. - HS chia sẻ cá nhân. - HS chia

nhất? Vì sao? “Người bạn” đó gắn với kỉ niệm nào của em? Kết luận: Mỗi đồ dùng học tập đều là những người bạn ở bên ta, giúp ta học tập hằng ngày. - GV dẫn dắt, vào bài. 2. Khám phá chủ đề: \*Hoạt động: Thực hành sắp xếp đồ dùng học tập của em. − GV dành thời gian để HS tự quan sát cặp sách, các đồ dùng học tập, bàn học của mình và phát hiện những “bạn” cần “chăm sóc” như thế nào. (Ví dụ: Cặp có bẩn không? Bút chì đã mòn chưa? Mỗi đồ dùng đã để đúng chỗ chưa?) − Sau khi quan sát, HS tự thực hiện các việc cần thiết để giữ gìn đồ dùng học tập của mình, sắp xếp lại cặp sách, bàn học cho ngăn nắp. − GV cùng HS đánh giá và thưởng sticker cho HS làm nhanh và tốt. Kết luận: Cả lớp cùng đọc to “Đồ đạc em thường dùng – Em chăm như bạn quý”. 3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Tự làm một số vật dụng để đựng đồ dùng học tập. − GV giới thiệu một số sản phẩm mẫu để HS quan sát và chia HS theo nhóm dựa trên sản phẩm mà các em lựa chọn làm. Ví dụ: gấp ống đựng bút bằng lõi giấy vệ sinh, hộp đựng bút,... − GV hướng dẫn HS cách làm sản phẩm. Khi HS thực hiện, GV theo dõi và hỗ trợ khi cần thiết. HS trưng bày và giới thiệu sản phẩm. − GV khen, tặng sticker cho những HS có món đồ sáng tạo và đẹp mắt. Kết luận: Khi mỗi đồ dùng học tập được để đúng chỗ, đúng cách, góc học tập sẽ luôn ngăn nắp. - HS lắng nghe. - HS quan sát và thực hiện cá nhân. - HS thực hiện. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe. - HS thực hiện. - HS lắng nghe.

4. Cam kết, hành động: - Hôm nay em học bài gì? - GV phát cho mỗi HS một thẻ chữ có hình cây bút để các em viết / vẽ nhớ việc sắp xếp và trang trí góc học tập ở nhà. - GV đề nghị HS nhờ bố mẹ chụp ảnh lại góc học tập đã được xếp dọn gọn gàng, ngăn nắp của mình. - HS trả lời. - HS thực hiện nhớ việc. - HS nhắc bố mẹ chụp ảnh lại gửi cô giáo

Sinh hoạt lớp

SƠ KẾT TUẦN 6

THỰC HÀNH SẮP XẾP SÁCH VỞ, ĐỒ DÙNG HỌC TẬP

TRÊN BÀN HỌC Ở LỚP

I. MỤC TIÊU:

\* Sơ kết tuần:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

\* Hoạt động trải nghiệm:

HS cùng chia sẻ niềm vui của mình khi có thể sắp xếp đồ dùng học tập ngăn nắp và tự hào về điều này.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tivi chiếu bài.

- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV Hoạt động của HS

1. Hoạt động Tổng kết tuần.

a. Sơ kết tuần 6:

- Từng tổ báo cáo.

- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt

động của tổ, lớp trong tuần 6.

- GV nhận xét chung các hoạt động trong

tuần.

\* Ưu điểm: - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.

…………………………………………… …………………………………………… …………………………………………… \* Tồn tại …………………………………………… …………………………………………… ……………………………………………… b. Phương hướng tuần 7: - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định. - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra. - Tích cực học tập để nâng cao chất lượng. - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt .... 2. Hoạt động trải nghiệm. a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước. - GV mời HS ngồi theo tổ, chia sẻ niềm vui khi tự sắp xếp đồ dùng học tập qua bức ảnh chụp hoặc tranh vẽ. - GV hỏi HS một số câu gợi ý: Nhiệm vụ này, em làm lúc nào? Em đã làm gì để trang trí góc học tập? Có ai giúp em không hay em làm một mình? Có điều gì thú vị hay có khó khăn trong quá trình thực hiện không? - GV hỏi HS: Khi đồ dùng học tập được sắp xếp gọn gàng, sạch đẹp, em cảm thấy thế nào? Kết luận: GV mời HS nhắc lại một bí kíp các em đã biết, đưa tấm bìa ghi: “Sống ngăn nắp – Nhắm mắt thấy đồ”. b. Hoạt động nhóm: − GV mời HS quan sát bàn học và tìm ra bàn học nào đang gọn gàng nhất, tặng thưởng ngay cho HS của bàn đó. − GV dành thời gian ngắn để các HS còn lại dọn sách vở và đồ dùng học tập ngăn nắp - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 7. - HS chia sẻ theo tổ. - HS trả lời. - HS chia sẻ trước lớp. - HS lắng nghe. - HS quan sát, tìm ra bàn gọn gàng nhất. - Hs sắp xếp lại bàn học gọn gàng.

trên bàn. Kết luận: Bàn học ngăn nắp khiến chúng ta thao tác học tập dễ dàng, nhanh nhẹn hơn. - Khen ngợi, đánh giá. 3. Cam kết hành động. − GV khuyến khích HS luôn giữ bàn học ngăn nắp, sẽ có những cuộc thi đột xuất tặng thưởng cho các bạn làm được. − GV gợi ý HS thường xuyên kiểm tra đồ dùng học tập: bút chì mòn, cùn thì gọt; đồ dùng bị bẩn thì lau, thiếu gì cần bổ sung cho đủ. - HS lắng nghe. - HS thực hiện.

Hoạt động giáo dục theo chủ đề

BÀI 7: GỌN GÀNG, NGĂN NẮP.

I. MỤC TIÊU:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- HS biết sắp xếp đồ dùng sinh hoạt cá nhân gọn gàng.

- HS nêu được lợi ích của việc sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giúp HS thấy rằng để trở thành người ở gọn gàng không khó.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, 4 – 5 chiếc chăn mỏng (Nếu lớp có học bán trú thì dùng chăn ở phòng ngủ HS). Thẻ chữ: GỌN GÀNG, NGĂN NẮP.

- HS: Sách giáo khoa; Áo sơ-mi, áo phông

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV Hoạt động của HS

1. Khởi động:

GV chia lớp thành 2 đội tham gia trò

chơi: Ai nhanh ai đúng

- Cách chơi:Dùng thẻ (tấm bìa) có hình

ảnh đồ dùng cá nhân. YCHS lựa chọn

thẻ cho vào đúng chiếc hộp tương ứng

để phân loại.

- GV dẫn dắt, vào bài.

2. Khám phá chủ đề:

\*Hoạt động : Nói lời khuyên khi - HS quan sát, thực hiện theo HD.

bạn không muốn dọn đồ sau khi sử dụng. - GV đề nghị HS cùng nhớ lại việc làm của mình hằng ngày bằng những câu hỏi: + Buổi sáng, khi thức dậy, em có gấp chăn, sắp xếp giường gọn lại không? + Em có thể tự treo và gấp quần áo của mình chưa? + Đồ chơi khi chơi xong em có xếp gọn lại không? + Theo các em, nếu để đồ dùng cá nhân không đúng chỗ, không gọn, điều gì có thể xảy ra? Ngược lại, nếu xếp chúng gọn gàng thì sao? - YCHS thảo luận nhóm 4 sắm vai cậu bé không muốn dọn đồ với các tình huống sau: + Lúc ngủ dậy: “Ôi! Tại sao lại phải gấp chăn cơ chứ! Tối đằng nào mình cũng phải ngủ nữa!”. + Khi quần áo thay ra không treo lên mắc: “Ôi, việc gì phải treo chứ! Vắt lên ghế tìm dễ hơn!”. - Mời hs nhận xét - GV nhận xét - GV mời các HS khác đưa ra lời khuyên, thuyết phục bạn bằng cách phân tích tác hại của việc không cất gọn đồ dùng sau khi sử dụng. - GV kết luận: Nếu nhà cửa luôn gọn gàng và không phải tìm đồ dùng cá nhân khi cần, chúng ta tiết kiệm được thời gian. Nếu không cất đồ dùng ngăn nắp sau khi sử dụng, chúng ta sẽ luôn nhầm lẫn, mất thời gian đi tìm đồ đạc, hay bị đi muộn. 3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: - GV mời 1 – 2 HS lên thử gấp áo sơ-mi và áo phông theo cách các em đang biết. - 2-3 HS nêu. - 2-3 HS trả lời. - HS thảo luận nhóm 4 đóng vai - 2-3 HS trả lời. - HS lắng nghe - 1- 2 HS thực hiện

+ GV nhận xét và hướng dẫn cách gấp áo, gấp chăn. - YCHS ngồi theo tổ để cùng gấp áo, gấp chăn và sắp xếp trong thời gian quy định. + GV nhận xét và khen tặng các tổ thực hành tốt. - GV kết luận: Gấp áo, gấp chăn thật dễ dàng và sắp xếp gọn cũng thật vui, bạn nào cũng làm được tốt. 4. Cam kết, hành động: - Hôm nay em học bài gì? - Về nhà em hãy sắp xếp tủ quần áo của em và của gia đình cho gọn gàng với bí kíp: “Gấp quần áo. − Xếp quần áo theo bộ hoặc theo loại. − Lọc những quần áo không dùng để ra ngoài”. - HS lắng nghe. - HS thực hiện. - HS lắng nghe - HS lắng nghe. - HS thực hiện.

Sinh hoạt lớp

SƠ KẾT TUẦN

SẮP XẾP GỌN GÀNG ĐỒ DÙNG CÁ NHÂN Ở LỚP

I. MỤC TIÊU:

\* Sơ kết tuần:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

\* Hoạt động trải nghiệm:

- Giúp HS có thêm động lực để luôn luôn sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tivi chiếu bài.

- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV Hoạt động của HS

1. Hoạt động Tổng kết tuần.

a. Sơ kết tuần 7:

- Từng tổ báo cáo.

- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.

động của tổ, lớp trong tuần 7. - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần. \* Ưu điểm: …………………………………………… …………………………………………… …………………………………………… \* Tồn tại …………………………………………… …………………………………………… ……………………………………………… b. Phương hướng tuần 8: - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định. - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra. - Tích cực học tập để nâng cao chất lượng. - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt .... 2. Hoạt động trải nghiệm. a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước. + Em đã sắp xếp tủ quần (áo ) khi nào, cùng ai? + Em có tìm được quần (áo) nào còn mới nhưng chưa sử dụng, có thể mặc hoặc tặng lại cho ai không? + Khi hoàn thành nhiệm vụ, em cảm thấy như thế nào? - Kết luận: Khi tủ quần áo và đồ dùng cá nhân gọn gàng, chúng ta sẽ có thể dễ tìm, dễ sử dụng chúng hơn, không đồ nào bị bỏ quên. b. Hoạt động nhóm: - HDHS thảo luận theo nhóm quan sát lớp, nhận xét xem chỗ để giày dép ngăn nắp hay bừa bộn; các áo khoác, khăn, nón mũ thế - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 8. - HS chia sẻ. - HS lắng nghe -HS thảo luận theo nhóm 4 ,sau đó chia sẻ trước lớp.

nào, có gì cần phải sắp xếp lại hay không. - HDHS thực hiện sắp xếp gọn gàng đồ dùng cá nhân ở lớp. - Khen ngợi, đánh giá. 3. Cam kết hành động. − GV cùng HS khái quát lại các “bí kíp” để trở thành người gọn gàng: Quần áo treo lên mắc Chăn gối gấp gọn gàng Những đồ nào giống nhau Cùng xếp chung một chỗ. - Em hãy sắp xếp lại chỗ để giày dép ở nhà thật ngăn nắp. - HS thực hiện.

Hoạt động giáo dục theo chủ đề

BÀI 8: QUÝ TRỌNG ĐỒNG TIỀN

I. MỤC TIÊU:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- Giúp HS nhận biết và ghi nhớ các hình ảnh trên đồng tiền Việt Nam đều gắn bó với văn hoá và con người Việt Nam. Rèn luyện khả năng quan sát.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

-Giúp HS thực hành sử dụng tiền để mua hàng hoá.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Bộ thẻ Mệnh giá tiền Việt Nam.Một số đồ dùng (hoặc bao bì thực phẩm hoặc ảnh) kèm giá hàng, các thẻ ghi tiền, có ghi mệnh giá: 1 nghìn đồng, 2 nghìn đồng, 5 nghìn đồng, 10 nghìn đồng.

- HS: Sách giáo khoa

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV Hoạt động của HS

1. Khởi động:

- GV chiếu trên màn hình các đồng tiền

Việt Nam.

-GV mời HS quan sát các đồng tiền và

giới thiệu mệnh giá, đồng thời đề nghị

HS nhận xét đặc điểm khác biệt của tờ

tiền đó (màu sắc, chữ số, hình ảnh được

in trên tờ tiền).

- GV chia lớp thành 2 nhóm sinh tham

gia trò chơi “Ai nhanh ai đúng”

+ Cách chơi: GV đưa tờ tiền thật lên. - HS quan sát. - 2-3 HS trả lời. - HS lắng nghe và thực hiện

Nhóm nào nhận ra thì giơ tay, nói đúng mệnh giá đồng tiền nhanh nhất thì thắng. Nhóm nào có số lần nói đúng mệnh giá đồng tiền nhiều nhất thì nhóm đó thắng cuộc. - GV dẫn dắt, vào bài. 2. Khám phá chủ đề: \*Hoạt động : Tìm hiểu về đồng tiền việt Nam - YCHS thảo luận nhóm 2. Mỗi nhóm chọn 1 tờ tiền để quan sát. GV giao nhiệm vụ: - HS quan sát đồng tiền và mô tả các hình ảnh trên mặt trước và mặt sau tờ tiền đó (hình ảnh Bác Hồ, danh lam thắng cảnh,...). - GV quan sát hổ trợ học sinh - Mỗi nhóm phân công HS chuẩn bị trình bày những nhận xét của nhóm mình. Kết luận: - GV đề nghị HS đưa ra kết luận về những điểm giống nhau và khác nhau giữa các đồng tiền Việt Nam. - GV chia sẻ về ý nghĩa những hình ảnh trên đồng tiền – giới thiệu về đất nước, cảnh đẹp Việt Nam, nhân vật lịch sử − lãnh tụ của nhân dân. 3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: - HDHS tham gia trò chơi : Đi chợ - Sau trò chơi, HS chia sẻ cảm xúc và ấn tượng về trò chơi: + Em đã mua được món đồ nào? Vì sao em chọn mua món đồ đó? + Em đã chi bao nhiêu tiền? Em tính tiền có nhầm lẫn gì không? Em có kiểm tra lại hàng khi mua không? Em để tiền ở đâu? Em có mang túi đi mua hàng không? + Nhận xét xem người bán, người mua có lịch sự không? - HS thực hiện đọc nối tiếp. - HS thảo luận nhóm 2. - HS trình bày - 2-3 HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe và tham gia trò chơi - HS trả lời - 2-3 HS trả l

Sinh hoạt lớp

SƠ KẾT TUẦN

GẤP VÍ ĐỰNG TIỀN

I. MỤC TIÊU:

\* Sơ kết tuần:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

\* Hoạt động trải nghiệm:

-Giúp HS thêm trân trọng đồng tiền khi sử dụng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tivi chiếu bài.

- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV Hoạt động của HS

1. Hoạt động Tổng kết tuần.

a. Sơ kết tuần 8:

- Từng tổ báo cáo.

- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt

động của tổ, lớp trong tuần 8.

- GV nhận xét chung các hoạt động trong

tuần. - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.

\* Ưu điểm: …………………………………………… …………………………………………… …………………………………………… \* Tồn tại …………………………………………… …………………………………………… ……………………………………………… b. Phương hướng tuần 9: - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định. - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra. - Tích cực học tập để nâng cao chất lượng. - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt .... 2. Hoạt động trải nghiệm. a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước. - GV mời HS ngồi theo nhóm 4, lần lượt kể cho các bạn nghe về trải nghiệm của mình. b. Hoạt động nhóm: - HDHS thảo luận theo nhóm 3 về cách giữ gìn đồng tiền sao cho tiền không bị hỏng, không bị mất, không để kẻ xấu nảy lòng tham muốn lấy tiền của chúng ta. Câu hỏi thảo luận: + Vì sao cần giữ gìn đồng tiền? + Em lựa chọn cách giữ tiền như thế nào? Vì sao? - Thực hành gấp ví tiền từ tờ bìa. - Khen ngợi, đánh giá. 3. Cam kết hành động. Em hãy nhờ bố mẹ sắm con lợn đất (heo đất) để bỏ tiền lẻ, hưởng ứng phong trào “Tiết kiệm tiền, làm việc tốt”. - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 9. - HS chia sẻ. - HS thảo luận, sau đó chia sẻ trước lớp - HS thực hiện. - HS thực hiện.